



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 25538

VEWL.#: 29-6-84

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN HOÀI ĐÌNH
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: 107/12 Ngõ - Đức - Kê - P12 Q. Bình Thạnh TP. Hồ Chí Minh

Date of Birth: 29-10-1934 Place of Birth: Lôi Thuan - Tây Ninh

Thang - Ngay - Nam
Previous Occupation (before 1975) Giáo sư Trường Cao đẳng Sư Phạm Nông Lâm Sài Gòn
(Rank & Position) (Sở 9 - Mac - Dinh - Chi - Saigon)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 24-6-1978 To 26-3-1982
(Thang - Ngay - Nam) Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN-HOÀI-ĐÌNH²
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. <u>TRẦN-KIM-CHI</u>	<u>10-10-1941</u>	<u>Wife</u>
2. <u>NGUYỄN-HOÀI-THU-TRANG</u>	<u>22-11-1965</u>	<u>daughter</u>
3. <u>NGUYỄN-HOÀI-THU-THAO</u>	<u>19-5-1967</u>	<u>daughter</u>

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

Địa chỉ Hồ khai : 67/14 Đinh Tiên Hoàng - F3 - Quận Bình Thạnh
(địa làm giấy tờ) T.P. Hồ-Chi-Minh - Việt Nam

5. ADDITIONAL INFORMATION : Hồ số định cư

1/- Giấy hộ tịch : - Hôn thêi = 2 bản
- khai sinh = 2 bản x 1 người = 8 bản

2/- Giấy ra trại = 2 bản

3/- IV = 1 bản

4/- Bảng cấp = 2 bản

Ghi chú thêm : Trước 1975 = Trần Kim Chi - Công chức (Kiếm sư võng nghệ)
Sở Nha Kỹ Thuật - Bộ Nông Nghiệp - Sở Nguyễn Bình - Khu vực Sài Gòn

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

---*---

Ngày 20 Tháng 3 Năm 1990

Kính gửi : Ông Nguyễn Hoài Đình

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đến ngày .

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại thịnh tình đó, chúng tôi luôn
luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi điều tiên điều hóa
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dồn phụng dưỡng
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà nên
tịch cực tự lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tránh đề cập
tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thủ,

Khúc Minh Thơ

HỒ SƠ TÊN:

DIỄN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KEM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- ☐ Hồ sơ bảo trợ ☐ IV# , ☐ LOI , ☐ Exit visa , ☐ I-171 , ☒ GIẤY RA TRẠI
- ☐ Giấy hộ tịch (khai sinh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
- ☐ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- ☐ Giấy bảo tử (nếu chẹt trong trại học tập)
- ☐ Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ)
huy chương v.v...

CÁC THỦ KHÁC:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: 25538

VEWL.#: 29-6-84

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN HOÀI ĐINH
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: 107/12 Ngô Đức Kế - P.12 - Q. Bình Thạnh - TP. Hồ Chí Minh

Date of Birth: 29-10-1934 Place of Birth: Lợi Xuân - Tây Ninh

Previous Occupation (before 1975) Thang - Ngay - Nam
(Rank & Position) Giáo Sư Trường Cao Đẳng Nông Lâm Sài Gòn
(9 - Mai - Đình - Chi Saigon)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 24-6-1978 To 26-3-1982
(Thang - Ngay - Nam) Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN-HOÀI-ĐÌNH²
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. TRẦN-KIM-CHI	10-10-1941	Wife
2. NGUYỄN-HOÀI-THY-TRANG	22-11-1965	daughter
3. NGUYỄN-HOÀI-THY-THAO	19-5-1967	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

Địa chỉ Hộ khẩu: 67/14 Anh-tiên-Hoàng F3 - Quận Bình Thạnh
(địa bàn quản lý): T.P. Hồ-Chí Minh - Việt Nam

5. ADDITIONAL INFORMATION : Hồ sơ định cư

1/- giao Hộ tịch : - Hôn thú : 2 bản
- khẩu sinh : 2 bản x 4 người = 8 bản

2/- giao ra tài : 2 bản

3/- IV : 1 bản

4/- Bảng cấp : 2 bản

Ghi chú thêm : Trước 1975: Trần-kim-chi công nhân (khiến bị Nợ Nợ nghiệp)
thuộc Nha Kỹ thuật Bộ Nông nghiệp - 58 Ng - binh khinh sát

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

LIÊN TRÍ VIỆT NAM

FAMILY OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV# 35538

Ngày 20 Tháng 3 Năm 1980

Kính gửi :

8. Nguyễn Hoài Định

EXIT VISAS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà để ngày

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại tình tình đó, chúng tôi luôn luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi diễn tiến điều hòa để sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dón phượng được những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên nhà, Ông/Bà nên tích cực tu lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tránh đề cập tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thư,

Khúc Minh Thơ

** HỒ SƠ TÊN:

(☒) ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẼM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- ☐ Hồ sơ bảo trợ ☐ IV# , ☐ LOI , ☐ Exit visa , ☐ I-171 , (☒) GIẤY RA TRẠI
- ☒ Giấy hộ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
- ☐ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
- ☐ Giấy bảo tử (nếu chẹt trong trại học tập)
- ☐ Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa K huy chương v.v...

** CÁC THỦ KHÁC:

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

U. B. N. D. TỈNH HẬU GIANG.
Số 527.

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 312. ngày 24/06/78.
về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-77 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 02/QĐ: ngày 25/03/1.982.

U. B. N. D. TỈNH HẬU GIANG.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên NGUYỄN - HÒAI ĐÌNH :

Ngày, tháng, năm sinh: 1.934 :

Quê quán: Tỉnh Tây Ninh.

Trú quán: 67/14 Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, Q. Bình Thạnh, Tp HCM

Số lĩnh, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Tổ Chức Vượt biên.

— Khi và, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân Dân và Công an xã
Phường: 03. thuộc huyện,

Quận: Bình Thạnh. Tỉnh, Thành phố: Hồ Chí Minh.

và phải tuân theo các qui định của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

— Thời hạn quản chế: (300).

— Thời hạn đi đường: _____ ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

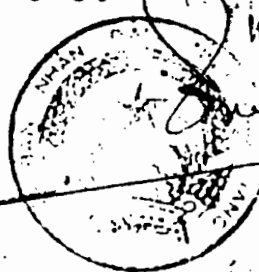
— Tiền và lương thực đi đường đã cấp: _____

Hậu Giang Ngày

tháng

năm

1984



Chứng nhận

Aùt Nguyễn Hoài Đức đã cấp giấy
thời gian ra hoạt

ngày 6/5/1982



Đã cấp

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

U. B. N. D. TỈNH HẬU GIANG.
Số 527.

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng — Nội vụ số 312. ngày 24/06/78.
về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-77 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 02/QĐ: ngày 25/03/1982.

U. B. N. D. TỈNH HẬU GIANG.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên NGUYỄN - HOÀI ĐÌNH :

Ngày, tháng, năm sinh: 1.934 :

Quê quán: Tỉnh Tây Ninh.

Trú quán: 67/14 Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, Q. Bình Thạnh, Tp HCM

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Tổ Chức Vượt biên.

— Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân Dân và Công an xã Phường: 03. thuộc huyện.

Quận: Bình Thạnh. Tỉnh, Thành phố: Hồ Chí Minh.

và phải tuân theo các qui định của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

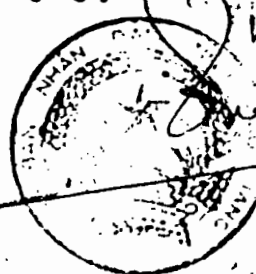
— Thời hạn quản chế: (Tha).

— Thời hạn đi đường: _____ ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

— Tiền và lương thực đi đường đã cấp: _____

Hậu Giang Ngày

tháng 04 năm 1984



CHỖ ĐÓNG CHỮ
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Chứng nhận
Aul Ngươi Hoa Diu đã CAP 191
trả giấy ra theo

ngày 6/5/1982



CAP 3

Đã Giải Trình

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH Vĩnh Long
 QUẬN SaDEC
 XÃ Tân Vĩnh Hòa

Số hiệu: 176

TRÍCH - LỤC

CHỨNG - THƯ HÔN - THỰ

Tên họ người chồng Nguyễn Hoài Đình
 nghề - nghiệp Sinh viên Bộ quan Khoa 13 Thủ Đức
 sinh ngày 29 tháng 10 năm 1934
 tại xã Thị Thuận (Bảy Nính)
 cư - sở tại Quận Gò Dầu Hòa
 tạm-trú tại K. B. C. 4648

Tên họ cha chồng Nguyễn Văn Bại (chết)
 Sống chết phải nói
 Tên họ mẹ chồng Trần Thị Huệ (sống)
 Sống chết phải nói

Tên họ người vợ Trần Kim Chi
 nghề - nghiệp Học sinh Trường Dục gia Nông, Lâm, Ngư (Bảo Sơn)
 sinh ngày 10 tháng 10 năm 1941
 tại Đỉnh Hùng Tây SaDEC
 cư sở tại SaDEC Vĩnh Hòa họ Vĩnh Phước 484/1 Lê Văn Duyệt
 tạm-trú tại SaDEC Vĩnh Hòa họ Vĩnh Phước 484/1 Lê Văn Duyệt

Tên họ cha vợ Trần Văn Công (sống)
 Sống chết phải nói
 Tên họ mẹ vợ Nguyễn Thị Thăm (sống)
 Sống chết phải nói

— Ngày cưới Hai mươi hai tháng mười tháng lịch 1962
 — Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế
 ngày _____ tháng _____ năm _____
 tại _____

TRÍCH Y BỔN CHÍNH

Tân Vĩnh Hòa ngày 6 tháng 5 năm 1963
 ĐẠI-DIỆN XÃ, Viên-chức HỘ-TỊCH,

(Handwritten signature and stamp)

Thân thực thủ ký của

Nguyễn Văn Bại
Trần Thị Huệ
Trần Kim Chi

CHỖ ĐÓNG CHỮ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH VĨNH LONG

Quận SaDEC

Xã Bình An Hòa

TRÍCH-LỤC

chứng-thư hôn-thú

Số hiệu: 176



Tên họ người chồng

nghe-nghiep Sinh viên sỹ quan khóa 13 Thủ Đức

sinh ngày 29 tháng 10 năm 1934

tại xã Lữ Đoàn Bảy Thập

cư-sở tại Quận Gò Dầu

tạm-trú tại H. B. C 4648

Tên họ cha chồng

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng

(Sống chết phải nói)

Tên họ người vợ

nghe-nghiep học sinh trường quốc gia Long Lâm. mục Bảo Lộc

sinh ngày 10 tháng 10 năm 1941

tại Bình Hàng Bảy SaDEC

cư-sở tại Bình An Hòa xã Vĩnh Phước SaDEC 482/1 Lê Văn Duyệt

tạm-trú tại

Tên họ cha vợ

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ

(Sống chết phải nói)

— Ngày cưới Hai mươi hai tháng mười dương lịch 1962

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế

ngày - tháng - năm -

tại -

Trích y bản chánh

Bình An Hòa ngày 29 tháng 10 năm 1962

Viên-chức Hộ-Tịch,



Đan-diên xã



NGUYỄN-NGỌC-TUẤN

--::--

Clerk office of the Court of TÂY NINH

An extract from the register of Births of the village of
Lợi-Thuận, Tây-Ninh, South Việt-Nam
for the year 1934. N°-43

=====

Child's full name	:	NGUYỄN HOÀI ĐÌNH
Sex	:	Male
Date of Birth	:	October 29, 1934
Place of Birth	:	Lợi-Thuận
Father's full name	:	Nguyễn-Văn-Tại
Occupation	:	Auxiliary teacher
Residence	:	Lợi-Thuận
Mother's full name	:	Trịnh-Thị-Thủ
Occupation	:	Housewife
Residence	:	Lợi-Thuận
Rank of wife	:	First rank

=====

Certified True Extract
Tây-Ninh, April 15, 1955
The Head Clerk
Signed illegibly with seal
by TRAN VAN TIEN

I, LE-XUAN-KINH, President of the Court of Tây-Ninh
certify the authenticity of the signature of
Mr. Trần-Văn-Tiền, Head-Clerk of this Court
Tây-Ninh, April 15, 1955
The President
Signed illegibly with seal

=====

Translated from Vietnamese
by *Phạm Xuân Lương*

Phạm Xuân Lương
Court Panel Translator

This is to certify the authenticity
of the signature affixed hereunto of
Mr. Phạm Xuân Lương, Translator of
English certified by the Court
of First Instance
Saigon, July 1 1967

Phạm Mạnh Doanh
PHAM MẠNH DOANH
Assistant Head-Clerk



-1-1-

Clerk office of the Court of TÂY NINH

An extract from the register of Births of the village of
Lợi-Thuận, Tây-Ninh, South Viet-Nam
for the year 1934. N°-43

Child's full name	:	NGUYỄN HOÀI DINH
Sex	:	Male
Date of Birth	:	October 29, 1934
Place of Birth	:	Lợi-Thuận
Father's full name	:	Nguyễn-Văn-Tại
Occupation	:	Auxiliary teacher
Residence	:	Lợi-Thuận
Mother's full name	:	Trịnh-Thị-Thủ
Occupation	:	Housewife
Residence	:	Lợi-Thuận
Rank of wife	:	First rank

Certified True Extract

Tây-Ninh, April 15, 1955

The Head Clerk

Signed illegibly with seal

by TRAN VAN TIEN

I, LE-XUAN-KINH, President of the Court of Tây-Ninh
certify the authenticity of the signature of
Mr. Trần-Văn-Tiền, Head-Clerk of this Court

Tây-Ninh, April 15, 1955

The President

Signed illegibly with seal

Translated from Vietnamese

by

Phạm Xuân Lương

Phạm Xuân Lương

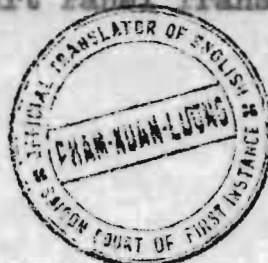
Court Panel Translator

This is to certify the authenticity
of the signature affixed hereunto of
Mr. Phạm Xuân Lương, Translator of
English certified by the Court
of First Instance

Saigon, July 1, 1967

Phạm Mạnh Doanh
PHẠM MẠNH DOANH

Assistant Head-Clerk



BỘ, TƯ - PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud-Vietnam

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA

VINH LONG

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

Làng Bình-Hàng-Tây

SADEC

(NAM-PHẦN)

(Sud-Vietnam)

NĂM 1941

(Année)

SỐ HIỆU 82

(Acte No)

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	Trần-Kim-Chi
Nam, nữ. (Sexe de l'enfant)	Nữ
Sanh ngày nào. (Date de naissance)	Ngày mười tháng mười 1941
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Bình-Hàng-Tây
Tên, họ cha. (Nom et prénom du père)	Trần-văn-Công
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Instituteur
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Bình-Hàng-Tây
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn-thị-Thâm
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	Ménagère
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Bình-Hàng-Tây
Vợ chánh hay vợ thứ. (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi, Nguyễn-Tiến-Dũng

(Nous)

Chánh-án Tòa Vinhlong

(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Huỳnh-Kim-Khiết

(M.)

Chánh-Lục-sự Tòa-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

Vinhlong ngày 30.5.1962

CHÁNH - AN,
(LE PRÉSIDENT),

Trích y bốn chánh,
(Pour extrait conforme),

Vinhlong, ngày 30.5.1962

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF),



Giá tiền: 2000

(Coût)

Biên-lai số: 7141

(Quittance no) K/5

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA Vĩnh Long

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng-Bình-Hàng-Tây
(Extrait du registre des actes de naissance)

Sa-Điền

(NAM-PHẦN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1941
(Année)

SỐ HIỆU 82
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	<u>Trần-k+m-Chi</u>
Nam, nữ. (Sexe de l'enfant)	<u>nữ</u>
Sanh ngày nào. (Date de naissance)	<u>Ngày mướ, tháng mướ, 1941</u>
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	<u>Bình-Hàng-Tây</u>
Tên, họ cha. (Nom et prénom du père)	<u>Trần-văn-Công</u>
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	<u>Instituteur</u>
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	<u>Bình-Hàng-Tây</u>
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	<u>Nguyễn-thị-Thâm</u>
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	<u>Ménagère</u>
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	<u>Bình-Hàng-Tây</u>
Vợ chánh hay vợ thứ. (Son rang de femme mariée)	<u>Vợ Chánh</u>

Chúng tôi, Nguyễn-tấn-Đổng
(Nous)

Chánh-án Tòa Vĩnh Long
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Huỳnh-k+m-Kh.ết
(M.)

Chánh Lục-sự Tòa-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

VĨNH LONG, ngày 17/6 1963.

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme),

Vĩnh Long, ngày 17/6 1963

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF),



Giả tiền
(Cott)
Biên-lai số
(Quittance no)

10/ B

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN GÒ-VẤP

XÃ THANH-MỸ-TÂY

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG BỘ
Nhân-viên phụ-trấn

Năm 19 65

Số hiệu 2084

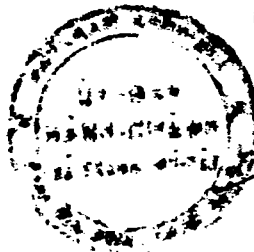
Tên, họ ăn nhl	NGUYỄN HOÀI THU TRANG
Phái	NỮ
Sanh	Ngày hai mươi hai, tháng mười một, năm
(Ngày, tháng, năm)	một ngàn chín trăm sáu mươi lăm (1965)
Tại	Nhà sanh 'Thiên Phước' Thanh Mỹ Tây
Cha	NGUYỄN HOÀI ĐÌNH
(Tên, họ)	
Nghề	Kiểm sự nông chín
Cư trú tại	Giadinh
Mẹ	TRẦN KIM CHI
(Tên, họ)	
Nghề	Kiểm sự nông chín
Cư trú tại	Giadinh
Vợ	Vợ chánh
(Chánh hay thứ)	

Trích y bốn chánh :

VIỆN-TM/V/
XÃ-TRƯỞNG

Thanh Mỹ Tây, ngày 10 tháng 4 năm 1973

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,
XÃ-TRƯỞNG
Kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch



ĐỖ-VĂN-GIANG

BẢN TRÍCH LỤC THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/2P
ngày 3-8-70.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIÀ ĐÌNH

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI - SANH

XÃ THÀNH MỸ TÂY

BIÊN LAI SỐ 10687

Năm 1965

Số hiệu: 2084

Tên, họ ấu nhi	NGUYỄN HOÀI THU TRANG
Phái	NỮ
Sinh	Ngày hai mươi hai, tháng mười một, năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm. (5 giờ 50)
(ngày, tháng, năm)	
Tại	Nhà sanh " Thiên Phước " Thành Mỹ Tây
Cha	NGUYỄN HOÀI BÌNH
(Tên, họ)	
Nghề	kiếm sự nông chính
Cư-trú tại	Giãnh
Mẹ	THẦN KIM CHI
(Tên, họ)	
Nghề	kiếm sự nông chính
Cư-trú tại	Giãnh
Vợ	vợ chính
(Chánh hay thứ)	

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Chủ-Tịch
kiêm Ủy-viên Hộ-Tịch Xã Thành Mỹ Tây
GÒ VẤP, ngày 26 tháng 12 năm 1965



Trích y bản chánh:

Thành Mỹ Tây, ngày 4 tháng 12 năm 1965

Ủy-viên Hộ-tịch

Chủ tịch Ủy-Ban Hành-Chánh Xã
Kiếm Hộ-Tịch



VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN GÒ-VẤP

XÃ THANH-MỸ-TÂY

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRONG SỔ
Nhân-viên phụ-trách.

Năm 19 67

Số hộ 790

Tên, họ đủ nhì	NGUYỄN HOÀI THU THAO
Phái	NỮ
Sanh	Ngày mười chín, tháng năm, năm một (Ngày, tháng, năm)
Tại	ngàn chín trăm sáu mươi bảy (16g20)
Cha	Nhà sanh 'Thiên Phước' Thanh Mỹ Tây
Nghề	NGUYỄN HOÀI ĐÌNH
Cư trú tại	Kiểm sự nông chính
Mẹ	Thanh Mỹ Tây
Nghề	TRẦN KIM CHI
Cư trú tại	Kiểm sự nông chính
Vợ	Thanh Mỹ Tây
	Vợ chánh

KIỂM THỊ
XÃ TRƯỞNG

Trích y bốn chánh :
Thanh Mỹ Tây 10 4 3
ngày tháng năm 197

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,
XÃ-TRƯỞNG
Kiểm Hộ-Viên Hộ-Tịch



GUY VAN GIANG

BẢN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN GÒ-VẤP

XÃ THANH-MỸ-TÂY

BỒN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

ĐÃ KIỂM SOÁT ĐÚNG TRÙNG BỐ

Nhân-viên phụ-trách

Năm 19 67

Số hộ 790

Tên, họ đủ nhì	NGUYỄN HOÀI THU THẢO
Phái	NỮ
Sanh	Ngày mười chín, tháng năm, năm một ngàn chín trăm sáu mươi bảy (16g20)
(Ngày, tháng, năm)	
Tại	Nhà sanh 'Thiên Phước' Thanh Mỹ Tây
Cha	NGUYỄN HOÀI ĐÌNH
(Tên, họ)	
Nghề	Kiểm sự nông chính
Cư trú tại	Thanh Mỹ Tây
Mẹ	TRẦN KIM CHI
(Tên, họ)	
Nghề	Kiểm sự nông chính
Cư trú tại	Thanh Mỹ Tây
Vợ	Vợ chánh
(Chánh hay thứ)	

Trích y bốn chánh :

KIỂM / THY /
XÃ TRƯỞNG

Thanh Mỹ Tây, ngày 10 tháng 4 năm 197 3

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

XÃ-TRƯỞNG

Kiểm Ủy-Viên Hộ-Tịch



BÙI VĂN GIANG

BỒN THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

Bangkok, Thailand

Số Ngoại Vụ
G. P. 12 Alexandre de Rhodes
Quảng
Thành Phố Hồ Chí Minh

Nguyen Hoi Dinh
67/14 Dinh Tien Hoang
Quan Tan Binh
P.P. Ho Chi Minh, Vietnam

2352

June 29, 84

Reference File No. IV 25538

Dear Sir/Madam:

- ☐ We have received the documents you/your relatives recently sent us.
- ☐ We have not received any of the documents we requested in our earlier letter.
- ☐ We have received your letter of _____ and have reviewed your relatives' files.
- ☒ We have recently reviewed the above mentioned files.

Attached is a request for documents we still need to complete our file on your case. Please send them to us or have your relatives send them to us as soon as possible. Do not send papers that we have not checked. Write the file number (IV number) above on all papers that you send us.

Some of the documents checked now may not have been checked on our original request. It may also be that the original request said that your relatives in Vietnam could keep the documents and not send them to us. Because of new requirements imposed by the Vietnamese authorities we must have the documents at this time. We must ask you or your relatives to send them to us.

Sincerely,,

BT

Orderly Departure Office
American Embassy
Bangkok

Enclosure: Request for Documents - ODP-D

ODP-9 1/82



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA

Bangkok, Thailand

Request for Documents

Số Ngoại Vụ

6 Đường Alexandre de Rhodes

Quận 1

Thành Phố Hồ Chí Minh

NAME

DOB

File No.

Nguyen Hoa Dinh and family

IV 25538

Dear Sir/Madam:

Date: June 29, 84

Please send us the documents checked below in order to complete the files referred to above. Do not send us documents we have not checked.

BE SURE TO MARK ALL PAPERS WITH THE FILE NUMBERS (IV NUMBERS) WRITTEN ABOVE. ALSO, PLEASE KEEP US INFORMED OF ANY ADDRESS CHANGES, EITHER ON THE PART OF THE U.S. RELATIVE OR THE RELATIVES IN VIETNAM.

____ (1) One certified copy of the Vietnamese original and a sworn, exact translation of the birth certificate (giay khai sinh) of the relative in the United States, showing the names of his or her parents. (See Note B on page 3.)

✓
____ (2) One copy ~~and sworn, exact translation~~ of the original birth certificates (giay khai sinh) of each relative in Vietnam listed in your case ~~above/below/on attached file worksheet:~~
(See Note B on page 3.)

✓
____ (3) One copy ~~and a sworn, exact translation of the~~ original marriage certificate (giay hon thu) ~~of each relative who is married or the following relatives:~~ (See Note B on page 3.)

If any of the relatives in Vietnam were previously married, we need evidence that the previous marriage was lawfully ended. For this we need one copy and a sworn, exact translation of the death certificate of the earlier spouse(s), or one copy and a sworn, exact translation of the divorce decree. (See Note B on page 3.)

✓
____ (4) Copies of pre-1975 Vietnamese identity (ID) cards (the can cuoc) of ~~the relative in the U.S. and of the relatives in Vietnam who~~ were issued such ID cards, and copies of the post-1975 ID cards.

and yourself.

- ✓
- (5) Photographs: Photos of the relatives in Vietnam will help identify them when they are interviewed by UNHCR or by a U.S. official. (See Note D on page 4.) *and yourself.*
- (6) Affidavit and Evidence of Support: The relative in the U.S. must provide evidence that his relatives in Vietnam are not likely to become public charges in the U.S. We need a notarized Affidavit of Support from the person or group who will sponsor them. Please use the Form I-134 (rev. 9-30-80), available from any INS office for this purpose. Use a separate form for each relative you will be supporting. Also required is the financial evidence described in the instructions attached to the Form I-134. Sign it before a Notary Public. If the relative in the U.S. cannot provide an Affidavit of Support, other relative(s) or friend(s) must complete I-134's.
- (7a) File Worksheet. Enclosed is a copy of the file worksheet for your case. Let us know if the names, dates of birth or addresses are not correct by returning the worksheet to us with any corrections.
- (7b) Please return with your corrections the file worksheet which was sent to you earlier.
- (8) Copy of the I-94 or I-551 (Green Card) of the relative in the United States, in order for our office to establish the immigration status of that person.
- (9) An original, notarized Affidavit of Relationship listing the relatives for which you intend to apply.
- (10) Send photocopies of papers which show that you/your relatives in Vietnam worked for the U.S. Government or a U.S. organization. (See Note C on page 3.)
- (11) Send papers which show that you/your relatives in Vietnam worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese military. (See Note C on page 3.)
- (12) Send papers which show that you/your relatives in Vietnam went to school or had training in the U.S. or in another country with U.S. help. (See Note C on page 3.)
- (13) Send a copy of the re-education camp release certificate of _____
- (14) Other: _____

NOTE A: WHAT YOU SEND US, WHAT YOUR RELATIVES SEND US

If there is an "X" beside Items 6, 8 or 9, the relative in the U.S. must send us the item requested.

If there is an "X" beside Items 1, 2, 3, 4, 5, 7, 10, 11, 12, or 13 either the relative in the U.S. or relatives in Vietnam can send us the items requested.

People in the United States can send papers by regular U.S. mail to:

ODP - Box 58
American Embassy
APO San Francisco 96346

People in Vietnam can send papers by international mail to:

Orderly Departure Office
131 Soi Tien Siang
South Sathorn Road
Bangkok 10120, Thailand

NOTE B: CONCERNING DOCUMENTS AND PHOTOCOPIES

Vietnamese birth and marriage certificates and other documents are available from the local authorities in Vietnam. If the relatives in Vietnam do not have these certificates they should go to the authorities who keep the original records, and request new copies. We have received enough documents from there to indicate that nearly all pre-1975 civil registries were preserved.

If you have the Vietnamese documents in hand, please send us clear, certified photocopies. We need to see Vietnamese documents in the Vietnamese language.

In addition, the relative in the U.S. should send us translations of any documents that are not in English. Have the translator add a statement to the translation swearing that the translation is accurate and that he/she is competent in both languages. Have the translator go to a Notary Public and have the Notary witness his/her signature. (Relatives in Vietnam do not have to send us translations.)

Relatives in Vietnam may send documents directly to us in Bangkok. They should not send us originals--photocopies only.

NOTE C: DOCUMENTS TO SHOW EMPLOYMENT/TRAINING WITH THE U.S. OR VIETNAMESE GOVERNMENTS OR A U.S. ORGANIZATION

The papers requested in Items 10, 11, and 12 could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, or similar documents. Also send the names of American supervisors or advisors, or copies of any letters you may have received from them. If you/your relatives in Vietnam have been in re-education send a copy of the release certificate.

NOTE D: PHOTOGRAPHS

If the photos are irreplaceable and you do not want to lose them, you can have a photographic shop or studio make copies. Please do not send copies made on a Xerox or other photocopy machine; such copies are usually not good enough to use. Write the names and file numbers of your relatives on the back of each picture.

NOTE E: SUBSTITUTE DOCUMENTS

Generally, we must have certified copies of documents from local civil authorities in Vietnam, either pre- or post-1975 copies. In some cases, documents may not be readily available. In their absence we will consider ~~other evidence of relationships.~~ Such evidence could include old photographs; certificates from hospitals, schools, or doctors; marriage statements or religious records; other identification papers like old ID cards or old passports; police and residency papers; or family books or family registers. While we will examine this evidence and consider it in reaching our judgment on any case, you must realize it is, for our purposes, only secondary evidence at best.

If the relatives in Vietnam have this other evidence, they can send it directly to us. They should send copies only. They do not need to send translations.

Sincerely,



Orderly Departure Office
American Embassy
Bangkok

THE REGENTS OF

THE UNIVERSITY OF WISCONSIN

ON THE NOMINATION OF THE FACULTY
HAVE CONFERRED UPON

NGUYEN HOAI DINH

THE DEGREE OF

BACHELOR OF SCIENCE
(AGRICULTURE)

TOGETHER WITH ALL HONORS, RIGHTS, AND PRIVILEGES BELONGING
TO THAT DEGREE. IN WITNESS WHEREOF, THIS DIPLOMA BEARING
THE SEAL OF THE UNIVERSITY IS GRANTED.

Bezeffler
PRESIDENT OF THE REGENTS

Edwin Young
CHANCELLOR - MADISON

Fred Harrington
PRESIDENT OF THE UNIVERSITY



**GIVEN THIS FIFTEENTH DAY OF AUGUST IN THE
YEAR NINETEEN HUNDRED SEVENTY AND OF
THE UNIVERSITY THE ONE HUNDRED TWENTIETH.**



DEPARTMENT OF STATE
Agency for International Development
CERTIFICATE OF ACHIEVEMENT

*This certifies that, under the Program of the Agency for International Development of the
Government of the United States of America in cooperation with other Governments,*

NGUYEN HOAI DINH

has successfully completed participation in a technical cooperation program

in the field of:

VOCATIONAL EDUCATION & VEGETABLE CROPS

for the period:

July 4, 1967 - September 14, 1970

ISSUED AT SAIGON - VIETNAM

THIS 1st DAY OF January 1971

Arthur R. Sullivan

John A. Hermal
ADMINISTRATOR



Saigon 16/4/90.

Kính gửi chị Thảo,

Qua tình em rất sung sướng khi nhận được thư chị, em rất đặt lo liên lạc số để kịp gửi ngay hôm sau. Thế vậy là chúng em có quyền họ vậy hả chị?

Về phía VN, họ đã phải có nhập cảnh, chứng thư của Mỹ (LOI) mới được đi đăng ký xin xuất cảnh. Khi có LOI em sẽ chạy lo phần em bên này.

Em xin kể một chuyện "vui" của gđ em cho chị và các bạn nghe:

Đó là bé Thảo nhà em nó rất ham học, các thầy bạn nó đều vào bị đau học kinh tế, (bắt là như đi do danh sách dài tại trường) nhưng do hai ở thầy gđ đi học mà quên ta đã nhập học rồi, nó bên bên đơn chiếu tại bên BĐ Đại học, BĐ Đại học chủ trì có lại hệ số, thi test ra được ông CAPT. xin nhận

lý lịch, như sau: "gia đình ruột ruột: gia đình thuộc thành phần ở xã - tỉnh thành phố và quốc gia, dân tộc vô ích - xã". Vì lý lịch của chúng em "qua đẹp" nên các cháu có thể đến đi xem việc làm cũng ở ai thêm chúng em! Vì thế, lại còn trẻ dân phần chiến mạng tiếp phần học quốc gia, mong chị cố gắng giúp chúng em toàn vẹn.

Không biết chị & em và & hai ai ở chung với chị ở! chị em với tôi thân tốt cả.

Mến!

Kim Chi

Trân trọng. Chị.

anh - 107/12 Ngõ Đúc Kẽ
anh - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam

AIR MAIL

AEROPARAVEN

19 1 90

VIET NAM

03420

FEB 02 1990

TO Khúc minh - Eke
P.O. Box 5435 Arlington
V.A 22205 - 0635

COUNTRY OF DESTINATION USA



BEN THANH MARKET (HO CHI MINH CITY)

VIETNAM POST ISSUE

«DO NOT WRITE IN AREA»

FIRST FOLD HERE

Căn địa chỉ hợp lệ gửi tờ (hộp bưu chính
thiết)

- Nguyễn Hoài - Đình

Số: 67/14 Đinh Tiên Hoàng

T3 - Quận Bình Thạnh

TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam

(Địa chỉ nào cũng tốt) - Chúng em xin gửi
chị và gia đình tình cảm sâu sắc và mong
mẫu đi gửi các công tác của chị
Rất hợp tình chị em! Kieu Chi

Trân trọng gửi

PUBLISHED BY



Saigon 16/1/90

Kính gửi Chị Thỏ

Em xin từ giờ chuyển người sắp quay lại
chị là ai: Em Trần Kim. Chị con của ông giáo Công
Trước ở 18 Trưng Vương Sadee, cách nhà chị 2 căn. Em
được biết chị đang phải thất, chứng tình HO nên
xin chị giúp em việc như sau:

Năm 1984 (do bị khai số 2352 ngày 27/7/84)
già đến em được Sở Ngoại vụ TP/HCM chuyển đi đặt
quay IV của Tòa DS Mỹ/TL, IV mang tên
chồng em: Nguyễn Hoài Đình and family

File N: IV 25538

Date: June 29/84

Trong đó, Tòa DS Mỹ/TL yêu cầu bổ túc hồ sơ
(hôn thú, khai sinh, hình của gia đình, gồm vợ chồng
và 2 con gái) chúng em đã cấp tờ nộp tiền cho
Sở Ngoại vụ, đồng thời có gửi thêm 1 lá số hướng
cho Tòa DS Mỹ (TL) qua văn phòng Địch. Mỗi năm
nay chúng em vẫn viết thư nhắc nhở Tòa DS/TL
giúp đỡ (như xin LOI đi được hợp lệ đi đăng
ký xuất cảnh với CP/VN) nhưng cho đến nay chúng
em o thối một tia hy vọng gì.

Nay biết chị đang phải thất công việc này, em
đang báo viết thư nhắc chị giúp đỡ chúng em được
ra đi nhanh chóng, chúng em đã qua môn môn
tray số chỉ dốt, vì vậy đề nghị hết thất bại (cả
nhà bị ở tù, chấp em bị 3 năm tù một lần, chúng
em từng bị gửi ĐH. Nay đang bị - có đi Mỹ 4
năm) chúng em không thể làm việc tan hết chị Thỏ
ở. Em mong chị nghĩ tình láng giềng bli xua mà
giúp đỡ chúng em, cũng như đi đã giúp đỡ
anh Trần nhất là của em và một số đi quan
tại Sadee. Tên tuổi chị lúc này nổi như cồn đi
đầu cũng nghe anh em đồng cảm với nhau nhắc
và coi chị như vị cứu tinh... Ở chị Nguyễn Bông
Tâm (còn bài giáo Trung) có gửi chị 1 cái thư
hôm 12/11/89, chị Tâm nhắc em nhắc chị đó
em với chị Tâm cũng học khóa 5/NL Sadee
chị Thỏ đừng bỏ rơi em như chị -

Về địa chỉ liên lạc thì vì như sau: 2

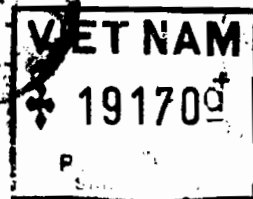
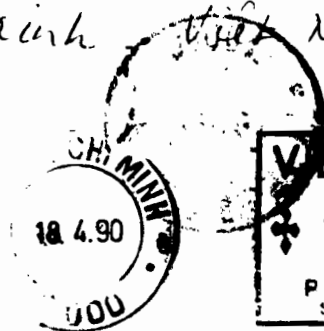
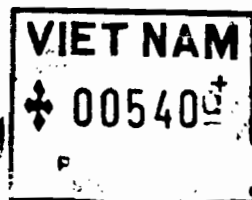
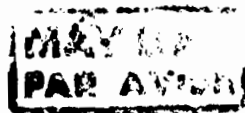
Trần Kim. Chị Hoài Nguyễn Hoài - Đình

107/12 Ngô Đức Kế F. 12

Quoc Binh Thanh - TP. Hồ Chí Minh (T. Nam

Trần Kim)

Người gởi: NGUYỄN HOÀI ĐÌNH - 107/12 NGÕ. DỐC - KẾ - F12
Quận Bình Thạnh - TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam.



APR 30 1990

Kính gởi: Chi KHUẾ - MINH - THỎ

PO. BOX 5435

Arlington VA 22205-0635

USA.

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

8/20/90